

Số: 344 /HDLN-SGDĐT-BHXH

Phú Yên, ngày 06 tháng 8 năm 2021

HƯỚNG DẪN

Thực hiện Bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên năm học 2021-2022

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế (BHYT) số 25/2008/QH12 ngày 14/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật BHYT năm 2014, có hiệu lực từ ngày 01/01/2015; Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật BHYT;

Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 02/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực hiện chính sách BHXH và BHYT;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT, ngày 12/5/2016 của Bộ Y tế - Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học;

Căn cứ Quyết định số 505/QĐ-BHXH ngày 27 tháng 3 năm 2020 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam v/v ban hành quy trình Thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; quản lý sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế; Quyết định số 542/QĐ-BHXH ngày 30/03/2020 của BHXH Việt Nam ban hành mức chi thù lao cho tổ chức làm đại lý thu BHXH tự nguyện, bảo hiểm y tế;

Căn cứ công văn số 1264/UBND-VX ngày 30/3/2021 của UBND tỉnh Phú Yên về triển khai ứng dụng VssID – Bảo hiểm xã hội số; Công văn số 1493/BHXH-CSYT ngày 31/5/2021 của Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam về việc sử dụng hình ảnh thẻ BHYT trên ứng dụng VssID để KCB BHYT.

Liên ngành Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) và Bảo hiểm xã hội (BHXH) tỉnh Phú Yên hướng dẫn thực hiện công tác bảo hiểm y tế (BHYT) học sinh, sinh viên (HSSV) năm học 2021-2022 tại các trường học trên địa bàn tỉnh như sau:

I. THAM GIA BHYT HSSV, MỨC ĐÓNG, PHƯƠNG THỨC ĐÓNG

1. HSSV tham gia BHYT

HSSV tham gia BHYT là HSSV đang theo học tại các cơ sở giáo dục hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp (gọi chung là nhà trường) trên địa bàn tỉnh Phú Yên, trừ những em thuộc diện tham gia BHYT các nhóm đối tượng khác theo quy định của Luật BHYT và những HSSV là người nước ngoài không được cấp học bổng từ ngân sách của Nhà nước Việt Nam.

2. Mức đóng BHYT HSSV: Bằng 4,5% mức lương cơ sở nhân (x) với số tháng tương ứng thời hạn sử dụng của thẻ BHYT (x) 70%. (Mức lương cơ sở hiện đang thực hiện là 1.490.000 đồng theo Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09/5/2019 của Chính phủ).

3. Phương thức đóng và thời hạn sử dụng thẻ BHYT

3.1. Phương thức đóng

- Phương thức đóng thực hiện theo năm tài chính; HSSV có thể đăng ký theo các phương thức đóng: 3 tháng, 6 tháng, 12 tháng. Trường hợp HSSV tham gia theo phương thức 3 tháng, 6 tháng khi thẻ BHYT sắp đến hạn đóng, nhà trường phối hợp cơ quan

BHXH đơn đốc HSSV tiếp tục đăng ký tham gia để thẻ BHYT có giá trị liên tục, đảm bảo quyền lợi cho HSSV. Cụ thể như sau:

Phương thức	Số tiền HSSV tự đóng 70%	Số tiền Ngân sách nhà nước hỗ trợ 30%	Tổng mức đóng BHYT 100%
3 tháng	140.805	60.345	201.150
6 tháng	281.610	120.690	402.300
12 tháng	563.220	241.380	804.600

- Nhà trường tổ chức thu BHYT theo quy định tại Khoản 3.1 trên đây đối với HSSV của trường, lập danh sách HSSV tham gia BHYT theo Mẫu D03-TS (Quyết định số 505/QĐ-BHXH) theo từng lớp học và chuyển nộp cho cơ quan BHXH số tiền đã thu kèm danh sách để cơ quan BHXH cấp thẻ BHYT kịp thời cho HSSV theo đúng quy định.¹

- Đối với HSSV thuộc diện hộ gia đình cận nghèo: Nhà trường không thu (vì theo quy định phải tham gia BHYT theo hộ gia đình cận nghèo tại địa phương).

- Đối với HSSV có thẻ BHYT thuộc nhóm đối tượng khác (thân nhân Công an; Quân đội; Nghèo, Cận nghèo, Bảo trợ xã hội, ...), nhà trường lập riêng từng danh sách theo mẫu (do cơ quan BHXH cung cấp), gửi cơ quan BHXH để được tính trích kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu và nhà trường lưu, theo dõi để tính chung vào tỉ lệ tham gia BHYT của nhà trường. Đối với nhóm đối tượng này nếu giá trị sử dụng thẻ BHYT hết hạn trong các tháng của năm 2022 và không tiếp tục thuộc đối tượng được NSNN đóng 100% BHYT thì vận động tham gia theo nhóm HSSV ngay từ tháng tiếp theo tại trường theo học đến hết thời hạn theo quy định.

- Cơ quan BHXH: Kiểm tra, đối chiếu hồ sơ và số tiền đã nhận vào tài khoản, cấp thẻ BHYT trên hệ thống dữ liệu thẻ BHYT và chuyển giao thẻ BHYT cấp mới đối với HSSV tham gia lần đầu kịp thời cho nhà trường để phát cho HSSV.

3.2. Thời hạn sử dụng thẻ BHYT

Căn cứ Khoản 7, Điều 13 của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ, thẻ BHYT HSSV có giá trị sử dụng như sau:

3.2.1. Giá trị thẻ BHYT được gia hạn hằng năm cho học sinh của cơ sở giáo dục phổ thông, trong đó:

- Đối với học sinh lớp 01: Thu và cấp thẻ BHYT có giá trị sử dụng từ ngày 01/10/2021 đến hết ngày 31/12/2021, trường hợp thẻ BHYT có ngày kết thúc giá trị thẻ sau ngày 30/9 thì thu và cấp thẻ từ ngày 01 của tháng liền kề đến hết ngày 31/12/2021; sau đó thu và lập danh sách cấp thẻ theo phương thức đăng ký đóng đã quy định đảm bảo thẻ BHYT có giá trị liên tục và kết thúc thẻ đến 31/12/2022.

- Đối với học sinh lớp 12: Thu và gia hạn thẻ BHYT có giá trị sử dụng đến hết ngày 30/9/2022.

- Đối với học sinh các lớp còn lại (từ lớp 02 đến lớp 11): Thu và gia hạn thẻ BHYT có giá trị sử dụng từ ngày 01/01/2022 theo phương thức đăng ký đóng đã quy định đảm

¹ Trong trường hợp năm học 2021-2022, BHXH Việt Nam có quy định mới về phương thức thu thì thống nhất giao cho BHXH tỉnh ban hành công văn hướng dẫn phương thức thu mới.

bảo thẻ BHYT có giá trị liên tục và kết thúc thời hạn đến 31/12/2022.

3.2.2. Thẻ BHYT được gia hạn hằng năm cho HSSV của cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trong đó:

- Đối với HSSV năm thứ nhất của khóa học: Thu và gia hạn thẻ có giá trị sử dụng từ ngày nhập học đến hết 31/12/2021 (trừ trường hợp thẻ cũ đang còn giá trị sử dụng thì thu và gia hạn thẻ từ ngày 01 của tháng liền kề đến hết 31/12/2021); sau đó thu và lập danh sách gia hạn thẻ BHYT đến 31/12/2022.

- Đối với HSSV năm cuối của khóa học: Thu và gia hạn thẻ có giá trị sử dụng đến ngày cuối của tháng kết thúc khóa học (theo kế hoạch đào tạo của từng trường).

- Đối với HSSV chưa tham gia BHYT năm 2021 hoặc đã tham gia BHYT gián đoạn năm học trước: Thu và gia hạn thẻ BHYT có giá trị sử dụng đến ngày 31/12/2021, sau đó thu và lập danh sách gia hạn thẻ có giá trị đến 31/12/2022.

3.3. Thẻ BHYT

- Cơ quan BHXH thực hiện gia hạn giá trị sử dụng thẻ BHYT trên cơ sở dữ liệu quản lý, chỉ in, cấp thẻ BHYT đối với học sinh lớp 01 và HSSV chưa tham gia BHYT, không thực hiện in mới thẻ BHYT đối với các em từ lớp 02 trở lên (trừ trường hợp mất, rách, hỏng hoặc thay đổi thông tin trên thẻ BHYT, theo quy định tại Khoản 7 Điều 47 của Quyết định số 505/QĐ-BHXH); các trường hợp không in lại thẻ BHYT thì các em HSSV tiếp tục sử dụng thẻ BHYT đã được cấp của các năm học trước để đi khám chữa bệnh BHYT.

- Sử dụng thẻ BHYT điện tử trên ứng dụng BHXH số VssID:

HSSV tham gia BHYT các cấp học được sử dụng thẻ BHYT điện tử trên ứng dụng VssID để KCB BHYT thay thế thẻ BHYT bằng giấy tại các cơ sở KCB BHYT. Cách thức thực hiện đăng ký BHYT điện tử trên ứng dụng BHXH số VssID như sau:

+ Đối với học sinh THPT, HSSV các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã được cấp chứng minh thư nhân dân, căn cước công dân thì HSSV tự đăng ký, cài đặt và sử dụng theo hướng dẫn.

+ Đối với học sinh chưa được cấp chứng minh thư nhân dân, căn cước công dân thì thực hiện đăng ký thông qua thông tin của người giám hộ (cha/mẹ/...).

(Hướng dẫn đăng ký, cài đặt thẻ BHYT điện tử chi tiết tại đường dẫn: <https://youtu.be/oKnE99ECvCw>)

II. PHẠM VI, QUYỀN LỢI BHYT

1. Phạm vi được hưởng BHYT của HSSV bao gồm: Chăm sóc sức khỏe ban đầu - khám bệnh, chữa bệnh nội trú - ngoại trú, phục hồi chức năng - tai nạn giao thông.

2. Mức hưởng của HSSV khi tham gia BHYT

Thực hiện theo Điều 22 của Luật BHYT và Điều 14 Chương IV Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ.

3. Đăng ký khám chữa bệnh (KCB) ban đầu

HSSV đăng ký KCB BHYT theo quy định tại Điều 26 Luật BHYT; Điều 9 Thông tư số 40/2015/TT-BYT ngày 16/11/2015 của Bộ Y tế quy định đăng ký khám bệnh, chữa bệnh BHYT ban đầu và chuyển tuyến khám bệnh, chữa bệnh BHYT và theo hướng dẫn của cơ quan BHXH.

III. TRÍCH VÀ CHUYỂN KINH PHÍ CHĂM SÓC SỨC KHỎE BAN ĐẦU

1. Điều kiện trích kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu (CSSKBD) cho cơ sở giáo dục:

Căn cứ quy định tại Khoản 1, Điều 34 Chương VIII Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 quy định “Các cơ sở giáo dục hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 31 Nghị định này (trừ cơ sở giáo dục hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã ký hợp đồng KCB BHYT theo quy định tại Điều 19 Nghị định 146/2018/NĐ-CP) được cấp kinh phí từ quỹ BHYT để thực hiện KCB trong CSSKBD cho HSSV khi đủ điều kiện sau đây:

- Có ít nhất một người có đủ điều kiện hành nghề khám bệnh, chữa bệnh theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh làm việc chuyên trách hoặc kiêm nhiệm trong công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu.

- Có phòng y tế hoặc phòng làm việc riêng để thực hiện việc sơ cấp cứu, xử trí ban đầu cho các đối tượng do cơ sở giáo dục hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp, khi bị tai nạn thương tích, các bệnh thông thường trong thời gian học tập, làm việc tại cơ sở giáo dục hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Đối với những trường hợp người thực hiện công tác CSSKBD không có chứng chỉ hành nghề KCB thì các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp tổ chức ký hợp đồng với cơ sở, cá nhân miễn là cơ sở, cá nhân đó đủ điều kiện KCB (có chứng chỉ hành nghề) để thực hiện CSSKBD theo điểm b, khoản 2 công văn 3118/BYT-BH ngày 04/6/2019 của Bộ Y tế.

2. Mức chi cho KCB trong công tác chi CSSKBD

Thực hiện quy định tại Điểm a,b Khoản 1 Điều 33 Chương VIII Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 thì số tiền trích để lại cho cơ sở giáo dục hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp là 5% số thu bảo hiểm y tế tính trên tổng số trẻ em dưới 6 tuổi hoặc học sinh, sinh viên đang theo học tại cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

3. Nội dung chi chăm sóc sức khỏe ban đầu: (quy định tại Khoản 2, Điều 34 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP)

- Chi mua thuốc, vật tư y tế phục vụ sơ cấp cứu, xử trí ban đầu cho trẻ em, HSSV khi bị tai nạn thương tích hoặc các trường hợp bệnh thông thường trong thời gian học, làm việc tại cơ sở giáo dục hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Chi mua sắm, sửa chữa trang thiết bị y tế thông thường phục vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, tủ tài liệu quản lý hồ sơ sức khỏe tại cơ sở giáo dục hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

- Chi mua văn phòng phẩm phục vụ hoạt động khám bệnh, chữa bệnh trong công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu.²

² Riêng đối với việc sử dụng kinh phí CSSKBD để mua thuốc sát trùng và xà phòng chống dịch Covid-19: các cơ sở giáo dục thống nhất với cơ quan BHXH để sử dụng nguồn kinh phí CSSKBD còn dư sau khi đã mua thuốc, vật tư y tế phục vụ sơ cấp cứu, xử trí ban đầu... đảm bảo công tác CSSKBD cho học sinh, sinh viên, người lao động theo quy định để mua nước sát khuẩn, xà phòng, khẩu trang... phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 theo đề nghị của các đơn vị. (theo công văn số 1046/BHXH-CSYT ngày 31/3/2020 của BHXH Việt Nam về việc sử dụng kinh phí CSSKBD để mua thuốc sát trùng và xà phòng chống dịch Covid-19)

4. Thanh toán, quyết toán kinh phí: (quy định tại Khoản 3, Điều 34 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP)

- Đối với cơ sở giáo dục hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thực hiện hạch toán các khoản chi khám bệnh, chữa bệnh trong công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu vào chi phí thực hiện công tác y tế tại cơ sở và quyết toán với đơn vị quản lý cấp trên theo quy định hiện hành.

- Đối với cơ sở giáo dục hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp ngoài công lập thực hiện hạch toán các khoản chi khám bệnh, chữa bệnh trong công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu vào chi phí của cơ sở và quyết toán với đơn vị cấp trên (nếu có); số kinh phí được cấp đến cuối năm chưa sử dụng hết, được chuyển nguồn sang năm sau tiếp tục sử dụng, không phải quyết toán với cơ quan bảo hiểm xã hội.

5. Hồ sơ gồm: Trước ngày 31/10 hàng năm lập và gửi cơ quan BHXH nơi quản lý thu BHYT, cụ thể như sau:

- Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh của người thực hiện công tác CSSKBD (bản sao).

- Bản đề nghị trích chuyển kinh phí CSSKBD (Mẫu số 01a/BHYT).

- Danh sách HSSV tham gia BHYT theo nhóm đối tượng khác (Mẫu số 02/BHYT).

IV. MỨC CHI THÙ LAO THU BHYT HSSV

Thực hiện theo Quyết định số 542/QĐ-BHXH ngày 30/03/2020 của BHXH Việt Nam ban hành mức chi thù lao cho tổ chức làm đại lý thu bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế; Công văn số 1818/BHXH-BT ngày 09/06/2020 của BHXH Việt Nam về việc hướng dẫn thực hiện chi thù lao cho đại lý thu. Tỷ lệ phần trăm (%) chi thù lao đại lý thu BHYT của HSSV trên địa bàn tính bằng 2,8% trên tổng số tiền mua thẻ BHYT do HSSV tự đóng (*không tính phần ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng BHYT đối với HSSV*). Việc quản lý và sử dụng nguồn kinh phí này do Thủ trưởng đơn vị trường học quyết định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm cơ quan BHXH huyện, thị xã, các phòng nghiệp vụ BHXH tỉnh

- Phối hợp chặt chẽ với Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị, trường học trực thuộc Sở GDĐT đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chính sách BHYT theo Luật BHYT số 25/2008/QH12 ngày 14/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật BHYT số 46/2014/QH13.

- Cung cấp đầy đủ các biểu mẫu, hướng dẫn cụ thể các trường nhận dữ liệu, nhập dữ liệu; thu tiền và cấp thẻ BHYT cho HSSV kịp thời.

- Phối hợp với cơ sở KCB đảm bảo quyền lợi KCB cho HSSV tham gia BHYT theo quy định của Luật BHYT.³

- BHXH các huyện, thị xã, các phòng nghiệp vụ BHXH tỉnh thường xuyên phối hợp với nhà trường rà soát tổng hợp danh sách HSSV thuộc nhóm đối tượng khác, số HSSV

³ Vào đầu năm học 2021-2022, BHXH các huyện, thị xã, các phòng nghiệp vụ BHXH tỉnh cung cấp dữ liệu HSSV tham gia BHYT năm học 2020-2021 cho các trường (gồm các thông tin mã thẻ, họ tên, giới tính, ngày tháng năm sinh, lớp, nơi đăng ký KCB ban đầu, thời hạn thẻ). Căn cứ dữ liệu do cơ quan BHXH cung cấp, danh sách HSSV do nhà trường quản lý, các trường rà soát, đối chiếu, bổ sung các trường hợp tham gia mới và các thông tin còn thiếu về nhân thân của học sinh, sinh viên như: địa chỉ, hộ khẩu, cắt giảm các trường hợp ngừng tham gia; để lập danh sách toàn bộ HSSV của trường tham gia BHYT năm học 2021-2022 đảm bảo đúng đối tượng, tránh cấp trùng thẻ BHYT;

chưa tham gia BHYT báo cáo về BHXH tỉnh để kịp thời có giải pháp chỉ đạo xử lý.

2. Trách nhiệm của Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị, trường học trực thuộc Sở GDĐT

- Phối hợp với BHXH các huyện, thị xã, các phòng nghiệp vụ BHXH tỉnh tổ chức tuyên truyền công tác BHYT HSSV trên địa bàn.

- Chỉ đạo các đơn vị trường học trực thuộc thực hiện tốt công tác BHYT HSSV nói chung và công tác BHYT học đường nói riêng. Phần đầu đạt 100% số HSSV toàn trường tham gia BHYT.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện BHYT tại các đơn vị trường học và phối hợp với BHXH các huyện, thị xã, các phòng nghiệp vụ BHXH tỉnh tổng hợp, báo cáo số liệu học sinh tham gia BHYT của các đơn vị về Sở Giáo dục và Đào tạo.

3. Trách nhiệm của Nhà trường

- Quán triệt công tác BHYT đến thầy, cô và HSSV đang theo học tại trường. Đưa khoản thu BHYT HSSV vào khoản thu bắt buộc ngay từ đầu năm học, tạo điều kiện để tất cả HSSV đều được tham gia BHYT.

- Thông báo đến hội phụ huynh và cha mẹ các em học sinh về mức đóng BHYT, phổ biến đến các em học sinh và phụ huynh học sinh thực hiện cài đặt, sử dụng ứng dụng thẻ bảo hiểm y tế điện tử VssID theo hướng dẫn tại điểm 3.3 khoản 3, mục II văn bản này.

- Phối hợp với cơ quan BHXH đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng tính nhân văn, tính chia sẻ cộng đồng của chính sách BHYT, trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi khi tham gia BHYT của HSSV theo quy định của Luật BHYT, để phụ huynh, học sinh biết và có trách nhiệm bắt buộc tham gia BHYT ở trường học.

- Định hướng cho HSSV đăng ký KCB ban đầu đảm bảo thuận lợi cho công tác KCB. Thực hiện đăng ký, kê khai, thu tiền, lập danh sách theo mẫu D03-TS và nộp cho BHXH tỉnh, BHXH các huyện, thị xã theo hướng dẫn tại văn bản này.

- Nhà trường có trách nhiệm tra cứu, tìm kiếm và hướng dẫn người tham gia tra cứu, tìm kiếm đúng mã số BHXH của người tham gia đã được cơ quan BHXH cấp. *(Địa chỉ trang web của cơ quan BHXH tại <https://baohiemxahoi.gov.vn> mục tra cứu trực tuyến để nhà trường, phụ huynh và HSSV có thể tra cứu thông tin mã số BHXH và thời hạn thẻ BHYT của cá nhân).*

- Trường hợp tìm kiếm không thấy mã số BHXH của người tham gia (bao gồm cả người nước ngoài tham gia BHXH, BHYT tại Việt Nam): Hướng dẫn người tham gia kê khai đầy đủ thông tin vào Mẫu TK1-TS và phụ lục thành viên hộ gia đình; Phối hợp với cơ quan BHXH gửi hình ảnh hồ sơ theo Khoản 2 Điều 7 của Quyết định số 515/QĐ-BHXH ngày 27 tháng 03 năm 2020 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam để cập nhật, hoàn thiện cơ sở dữ liệu của người tham gia.

- Tiếp nhận kinh phí CSSKBĐ do cơ quan BHXH cấp, quản lý, sử dụng và quyết toán theo đúng quy định hiện hành.

Để thực hiện tốt Luật BHYT, Sở Giáo dục và Đào tạo - Bảo hiểm xã hội tỉnh đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị, trường học trực thuộc Sở GDĐT trên địa bàn, BHXH huyện, thị xã, UBND các xã, phường, thị trấn và các đơn vị trường học triển khai thực hiện công tác BHYT HSSV năm học 2021-2022 đạt kết quả 100% HSSV có thẻ BHYT theo quy định của pháp luật và kế hoạch triển khai BHYT toàn dân trên địa bàn tỉnh.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo về liên ngành để được xem xét giải quyết./.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Ngọc Ái

BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phan Ngọc Luận

Nơi nhận:

- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh (báo cáo);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố (p/h);
- Các Sở: Y tế, Tài chính (ph/h);
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Lãnh đạo BHXH tỉnh;
- Các đơn vị thuộc Sở GDĐT;
- Các Phòng GDĐT huyện, thị, thành phố;
- BHXH huyện, thị xã;
- Các trường TCCN, CĐ, ĐH và dạy nghề;
- Đăng tải trên website BHXH tỉnh, Sở GDĐT;
- Lưu: VT Sở GDĐT; VT và PQLT- BHXH tỉnh.